TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày 16-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: ông Lê Thanh Nam

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lương Đình Liên và ông Nguyễn Đức Đông

***- Thư ký phiên tòa*:** ông Đặng Lâm Quốc Huy - Thư ký viên Toà án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: bà Ngô Thị Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Phạm Trung T, sinh năm 1983; nơi sinh: xã HT, huyện BG, tỉnh H Dương; nơi cư trú: thôn NK, xã HT, huyện BG, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Trung T1 và bà Bùi Thị T2; có vợ là Trần Thị T3 (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 20/6/2018, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 24/6/2020 bị cáo chấp hành xong quyết định; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/01/2024 đến ngày 09/01/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Giang; có mặt.

2. Vũ Văn H, sinh năm 1991; nơi sinh: xã VH, huyện BG, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: thôn HL, xã VH, huyện BG, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H1 và bà Vũ Thị H2; có vợ là Trần Thị H3 (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/12/2023 đến ngày 03/01/2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Giang; có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Vũ Đình Tr, chị Nguyễn Thị O, anh Lê Tiến M (đều

vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Trung T và Vũ Văn H là bạn quen biết xã hội và đều là người sử dụng ma tuý. Thông qua các mối quan hệ, T biết được ở khu vực cầu vượt Quán Gỏi thuộc địa phận thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên có người bán ma tuý nên nảy sinh ý định mua về bán kiếm lời.

Khoảng 16 giờ ngày 29/12/2023, T đi nhờ xe của người đi đường từ nhà ở thôn NK, xã HT, huyện BG, tỉnh H Dương đến khu vực cầu vượt Q, phường MĐ, thị xã MH gặp và mua của người đàn ông không quen biết 1 túi nilon ma túy đá và 1 túi ma tuý Heroine với số tiền 2.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T mang về nhà chia túi ma tuý đá thành 27 túi nhỏ cất giấu trong người để bán kiếm lời. Khoảng 14 giờ ngày 30/12/2023, T đi bộ đến nhà H ở thôn HL, xã VH, huyện BG. Tại đây, T đưa cho H 19 túi nilon đựng ma tuý đá và bảo H bán cho người có nhu cầu, mỗi túi ma tuý H sẽ bán với giá 500.000 đồng, H chỉ phải trả cho T 400.000 đồng, còn lại 100.000 đồng H được hưởng, H đồng ý. Sau khi nhận ma tuý của T, sáng ngày 31/12/2023, H bỏ 1 phần ma tuý trong 1 túi nilon ra sử dụng, sau đó cất giấu trong người để bán. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H đi bộ tại đường thôn HL gặp và bán cho 1 nam thanh niên không quen biết 1 túi ma tuý đá với số tiền 500.000 đồng, sau đó H đã chuyển khoản số tiền 400.000 đồng cho T như đã thoả thuận.

Hồi 17 giờ 25 phút ngày 31/12/2023, H cất giấu 18 túi ma tuý trên người đứng cửa gian bếp nhà mình thì bị Công an huyện Bình Giang phối hợp với Công an xã VH phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại tay trái của H 1 túi nilon, tại túi áo khoác bên trái của H 17 túi nilon kích thước (2 x 2)cm bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng, H khai nhận là ma túy đá, cất giấu mục đích để bán; quản lý của H 1 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone8 Plus lắp sim số 0589.035.888.

Về số ma tuý còn lại của Phạm Trung T, khoảng hơn 17 giờ ngày 31/12/2023, Vũ Đình Tr mượn điện thoại di động của chị Nguyễn Thị O gọi đến số điện thoại của T hỏi mua ma tuý đá, T đồng ý. Sau đó Tr và chị O đi đến gần nhà T thì gặp T đang đi bộ tại đường thôn NK, xã HT. Tại đây, T bán cho Tr 1 túi ma tuý đá với số tiền 500.000 đồng. Sau khi bán ma tuý cho Tr nghe tin H bị bắt nên T bỏ trốn khỏi địa phương. Tr và O đi bộ đến khu vực nghĩa trang thôn NK, xã HT, Tr bảo chị O đứng đợi, Tr đi một mình vào phía trong nghĩa trang sử dụng túi ma tuý vừa mua được của T. Sau khi Tr sử dụng ma tuý xong thì bị Công an huyện Bình Giang phối hợp với Công an xã HT phát hiện. Thu giữ của Tr 1 bộ sử dụng ma tuý đá (gồm: chai nhựa,

ống hút, bật lửa, coóng thuỷ tinh còn bán dính chất tinh thể màu trắng) và 1 túi nilon kích thước (2 x 2)cm bên trong có chất tinh thể máu trắng bám dính.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Trung T, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ: 1 vỏ cục sạc điện thoại bên trong có 1 túi nilon kích thước (4 x 5)cm đựng 6 túi nilon nhỏ kích thước (1,8 x 02)cm và 1 túi nilon kích thước (2 x 4)cm, đều chứa chất dạng tinh thể màu trắng; 1 gói bọc giấy bạc kích thước (1 x 1,8)cm bên trong chứa chất bột dạng cục; 3 đoạn ống hút nhựa bám dính chất tinh thể màu trắng và 1 túi nilon kích thước (8 x 11)cm bên trong có 54 túi nilon nhỏ kích thước (1,5 x 2)cm; 4 cóong thủy tinh.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ bộ sử dụng ma tuý đá (gồm: chai nhựa, ống hút, 2 bật lửa, coóng thuỷ tinh có bám dính chất tinh thể màu trắng).

Ngày 06/01/2024, Phạm Trung T đến trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp 1 điện thoại Nokia lắp sim số 0961.429.285, 1 điện thoại SamSung lắp sim số 0936.931.205 (là điện thoại dùng để nhận chuyển khoản của H); khai nhận số ma tuý thu giữ tại nhà T khi khám xét khẩn cấp là của T cất giấu để bán.

Kết luận giám định số 70/KL-KTHS ngày 03/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong coóng thủy tinh và bên trong túi nilon màu trắng thu giữ của Vũ Đình Tr gửi đến giám định, là ma túy loại Methamphetamine. Lượng bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 1 cóong thủy tinh và toàn bộ vỏ bao gói mẫu.

Kết luận giám định số 71/KL-KTHS ngày 03/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 6 túi nilon kích thước (1,8 x 2)cm thu giữ tại nhà Phạm Trung T có tổng khối lượng 1,141g, là ma túy loại Methamphetamine; Chất rắn dạng tinh thể trong túi nilon kích thước (2 x 4)cm thu giữ tại nhà T có khối lượng 0,350g, là ma túy loại Methamphetamine; Chất bột dạng cục màu trắng trong gói giấy bạc thu giữ tại nhà T có khối lượng 0,044g, là ma túy loại Heroine; Chất tinh thể bám dính trong 3 đoạn ống hút nhựa thu giữ tại nhà T là ma túy loại Methamphetamine, lượng bám dính rất nhỏ không xác định được khối lượng. Hoàn lại đối tượng giám định 1,609g ma tuý loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói mẫu.

Kết luận giám định số 72/KL-KTHS ngày 03/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon thu giữ trên tay của Vũ Văn H gửi đến giám định khối lượng là 0,130g là ma túy, loại

Methamphetamine; Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 17 túi nilon thu giữ tại túi áo khoác của H gửi đến giám định có tổng khối lượng 2,089g là ma túy loại Methamphetamine; Chất rắn bám dính trong coóng thủy tinh thu giữ của H là ma túy loại Methamphetamine, lượng bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. Hoàn lại đối tượng giám định 1,973g ma tuý loại Methamphetamine, 1 coóng thủy tinh và toàn bộ vỏ bao gói mẫu.

Methamphetamine - STT 247, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Heroin - STT 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 14-3-2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo Phạm Trung T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Vũ Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà:

- Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định VKSND huyện Bình Giang truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã nêu là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo thành công dân tốt.

- Đại diện VKSND huyện Bình Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: *Về tội danh:* tuyên bố các bị cáo Phạm Trung T, Vũ Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". *Về hình phạt chính:* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Trung T từ 7 năm 6 tháng đến 7 năm 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Văn H từ 4 năm 3 tháng đến 4 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ. *Về hình phạt bổ sung:* áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự; phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 5 đến 10 triệu đồng. *Về vật chứng:* áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 3,582g ma túy loại Methamphetamine, 2 coóng thuỷ tinh cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 2 chai nhựa, 3 bật lửa, 4 coóng thuỷ tinh, 55 túi nilon, 1 vỏ sạc dự phòng, các ống hút nhựa; Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Nokia lắp sim số 0961.429.285; 01 điện thoại SamSung A32 lắp sim số 0936.931.205 và 01 điện thoại Iphone 8 Plus lắp sim số 0589.035.888.Tịch thu số tiền 900.000^{đ} của bị cáo T và số tiền 100.000^{đ} của bị cáo H nộp vào ngân sách nhà nước. *Về án phí:* Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 30/12/2023, tại thôn HL, xã VH, huyện Bình Giang, tỉnh H Dương, Phạm Trung T có hành vi đưa cho Vũ Văn H 19 gói ma tuý loại Methamphetamine để H bán cho người khác kiếm lời. Đến khoảng 16 giờ ngày 31/12/2023, H bán 1 túi cho nam thanh niên không quen biết với số tiền 500.000 đồng, số ma tuý còn lại trong 18 túi nilon có tổng khối lượng 2,219g Methamphetamine H cất giấu trong người để bán thì bị Công an huyện Bình Giang phối hợp với Công an xã VH phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, khoảng hơn 17 giờ ngày 31/12/2023, T có hành vi bán trái phép cho Vũ Đình Tr 1 túi ma tuý đá với số tiền 500.000 đồng, đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, Tr sử dụng hết số ma tuý đã mua của T thì bị Công an huyện Bình Giang phối hợp với Công an xã VH phát hiện, thu giữ vật chứng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Tr T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện thu giữ 1,491g Methamphetamine và 0,044g Heroin, T cất giấu để bán kiếm lời. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nhưng vì mục đích kiếm lời, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy. Phạm Trung T 02 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo T theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Vũ Văn H theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Phạm Trung T giữ vai trò chính và pH chịu trách nhiệm hình sư về toàn bộ số ma tuý thu giữ; Vũ Văn H đồng phạm với với T đối với 19 gói ma tuý loại Methamphetamine mà T đưa cho H để H bán cho người khác kiếm lời, H giữ vai trò sau T.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: *Về nhân thân:* Bị cáo T có nhân thân xấu, năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Giang quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. *Về tình tiết giảm nhẹ:* Cả 02 bị cáo đều thành khẩn khai báo nên đều được hưởng tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo T sau khi phạm tội, bị phát hiện và bỏ trốn, bị cáo đã đến Cơ quan điều tra trình diện và khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ "đầu thú" quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. *Về tình tiết tăng nặng:* các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải buộc các bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông bán ma tuý cho bị cáo T, người thanh niên mua ma tuý của bị cáo H, quá trình điều tra không xác định được là ai; chị Nguyễn Thị O đi cùng Vũ Đình Tr và cho Tr mượn điện thoại nhưng không biết Tr dùng vào việc mua ma tuý nên không có căn cứ xử lý. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Tr, H, ngày 23/02/2024 và ngày 05/3/2024 Công an huyện Bình Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 3,582g ma túy loại Methamphetamine là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy;

Đối với 02 chai nhựa có gắn các ống hút nhựa; 03 bật lửa; 06 coóng thuỷ tinh; 82 túi nilon; 01 vỏ sạc dự phòng; 01 mảnh giấy bạc; 03 ống hút nhựa cùng toàn bộ vỏ phong bì gói mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật chứng không còn giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại Nokia lắp sim số 0961.429.285 và 01 điện thoại SamSung A32 lắp sim số 0936.931.205 thuộc quyền sở hữu của bị cáo T; 01 điện thoại Iphone 8 Plus lắp sim số 0589.035.888 thuộc quyền sở hữu của bị cáo H, các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với sim số 0904.347.627 của bị cáo T, quá trình bỏ trốn T đã làm mất, Cơ quan điều tra không thu hồi được nên không có để xử lý.

Đối với số tiền 900.000^{đ} của Phạm Trung T và số tiền 100.000^{đ} của Vũ Văn H, là tiền do các bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Trung T;

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Văn H;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với cả 02 bị cáo.

1. Tuyên bố: các bị cáo Phạm Trung T và Vũ Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt:

- Bị cáo Phạm Trung T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/01/2024.

- Bị cáo Vũ Văn H 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/12/2023.

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền đối với bị cáo Phạm Trung T, Vũ Văn H, mỗi bị cáo 5.000.000^{đ} (năm triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

4. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 3,582g ma túy loại Methamphetamine; 02 chai nhựa có gắn các ống hút nhựa; 03 bật lửa; 06 coóng thuỷ tinh; 82 túi nilon; 01 vỏ sạc dự phòng; 01 mảnh giấy bạc; 03 ống hút nhựa cùng toàn bộ vỏ phong bì gói mẫu vật hoàn lại sau giám định;

Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Nokia lắp sim số 0961.429.285; 01 điện thoại SamSung A32 lắp sim số 0936.931.205 và 01 điện thoại Iphone 8 Plus lắp sim số 0589.035.888.

(Vật chứng được liệt kê, mô tả như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 01/4/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang).

Tịch thu số tiền 900.000^{đ} (chín trăm nghìn đồng) của bị cáo Phạm Trung T và số tiền 100.000^{đ} (một trăm nghìn đồng) của bị cáo Vũ Văn H nộp vào ngân sách nhà nước.

5. Về án phí: Các bị cáo Phạm Trung T, Vũ Văn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000^{đ} án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh H Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh H Dương;
- Nhà tạm giữ - CA huyện Bình Giang;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND huyện Bình Giang;
- CQ CSĐT - CA huyện Bình Giang;
- Phòng HSNV – CA huyện Bình Giang;
- CCTHADS huyện Bình Giang;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Tòa án.

Lê Thanh Nam